**TRƯỜNG THCS LONG BIÊN**

 **TỔ TỰ NHIÊN**

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP CUỐI HỌC KỲ I**

**NĂM HỌC 2022-2023 - MÔN: SINH HỌC 8**

**I. NỘI DUNG KIẾN THỨC CẦN ÔN TẬP:**

***A. Phạm vi ôn tập***

Chương II. Vận động

Chương III. Tuần hoàn

Chương IV: Hô hấp

Chương V: Tiêu hoá

***B. Một số câu hỏi trọng tâm***

***Câu hỏi định hướng các nội dung lý thuyết trọng tâm cần ôn tập:***

- Thành phần, tính chất của xương

- Cấu tạo của tim, mạch máu, cơ chế, ý nghĩa và các nguyên tắc truyền máu

- Cấu tạo, chức năng của hệ hô hấp

**-** Các cơ quan trong ống tiêu hoá và tuyến tiêu hoá? Sự biến đổi lí học, hoá học tiêu hoá ở khoang miệng? Giải thích một số hiện tượng thực tế

**II. MỘT SỐ DẠNG BÀI TẬP MINH HỌA:**

**Phần 1. Một số câu trắc nghiệm minh họa**

***Khoanh tròn vào chữ cái đứng trước đáp án đúng***

**Câu 1 : Sự mềm dẻo của xương có được là nhờ thành phần nào ?**

**A**. Nước **B.** Chất khoáng **C.** Chất hữu cơ **D.** Chất vô cơ

**Câu 2 : Vì sao Xương trẻ nhỏ khi gãy thì mau liền hơn ?**

###### A. Vì thành phần cốt giao nhiều hơn chất khoáng

###### B. Vì thành phần cốt giao ít hơn chất khoáng

**C.** Vì chưa có thành phần khoáng

**D.** Vì chưa có thành phần cốt giao

**Câu 3 : Xương có những tính chất gì ?**

**A.** Mềm dẻo  **B.** Vững chắc

**C.** Đàn hồi và vững chắc  **D.** Mềm dẻo và bền chắc

**Câu 4:** **Vì sao hoạt động một thời gian dài cơ bị mỏi?**

###### A. Do cơ làm việc quá sức, oxi cung cấp thiếu, lượng axit lactic bị tích tụ đầu độc cơ

**B.** Do lượng nhiệt của cơ thể tỏa ra môi trường nhiều.

**C.** Do lượng oxi cung cấp nhiều nên lượng axit lactic bị tích tụ đầu độc cơ

**D.** Do cơ lâu ngày không tập luyện

**Câu 5:** Khi mạch máu bị nứt vỡ, loại ion khoáng nào dưới đây sẽ tham gia tích cực vào cơ chế hình thành khối máu đông ?

**A.** Cl-  **B.** Ca2+ **C.** Na+  **D.** Ba2+

**Câu 6:** **Loại đồ ăn nào dưới đây đặc biệt có lợi cho hệ tim mạch ?**

**A.** Kem **B.** Sữa tươi **C.** Cá hồi **D.** Lòng đỏ trứng gà

**Câu 7 :** **Người mang nhóm máu AB có thể truyền máu cho người mang nhóm máu nào mà không xảy ra sự kết dính hồng cầu ?**

**A.** Nhóm máu O **B.** Nhóm máu AB **C.** Nhóm máu A **D.** Nhóm máu B

**Câu 8: Ở người, loại mạch nào là nơi xảy ra sự trao đổi chất với tế bào ?**

**A.** Mao mạch  **B.** Tĩnh mạch **C.** Động mạch **D**. Động mạch chủ

**Câu 9:** **Bệnh nào dưới đây có thể gây ra nhiều biến chứng nguy hiểm ở hệ tim mạch ?**

**A.** Bệnh nước ăn chân **B.** Bệnh tay chân miệng

**C.** Bệnh thấp khớp **D.** Bệnh á sừng

**Câu 10:** **Khi bị mỏi cơ, chúng ta cần làm gì ?**

**A.** Tăng cường hoạt động cơ thể

**B.** Nghỉ ngơi hoặc thay đổi trạng thái cơ thể, xoa bóp tại vùng cơ bị mỏi để tăng cường lưu thông máu.

###### C. Uống bổ sung nước và vitamin

**D.** Uống nhiều nước lọc

**Câu 11:** **Để phòng ngừa các bệnh tim mạch, chúng ta cần lưu ý điều gì ?**

**A.** Thường xuyên vận động mạnh để tăng sức chịu đựng

**B.** Nói không với chất kích thích, rượu, bia, thuốc lá, mỡ, nội tạng động vật và thực phẩm chế biến sẵn

**C.** Ăn nhiều thực phẩm giàu chất béo, chất đạm

**D.** Thường xuyên luyện TDTT tập dưới thời tiết lạnh để tăng sức chịu đựng.

**Câu 12:** **Sự luân chuyển bạch huyết trong hệ bạch huyết (BH) diễn ra theo trình tự như thế nào ?**

**A.** Mao mạch BH – ống BH – mạch BH – hạch BH – mạch BH – tĩnh mạch

**B.** Mao mạch BH – mạch BH – ống BH – mạch BH – hạch BH – tĩnh mạch

**C.** Mao mạch BH – mạch BH – hạch BH – ống BH – mạch BH – tĩnh mạch

**D.** Mao mạch BH – mạch BH – hạch BH – mạch BH - ống BH – tĩnh mạch

**Câu 13 : Phát biểu nào sau đây là sai?**

**A.** Huyết áp là áp lực của máu lên thành mạch

**B.** Huyết áp hao hụt dần trong suốt chiều dài hệ mạch

###### C. Vận tốc máu trong mạch giảm dần từ động mạch cho đến mao mạch, rồi đến tĩnh mạch

**D.** Tim không chỉ co bóp đẩy máu đi mà còn tạo sức hút kéo máu về

**Câu 14 :** **Huyết áp tối đa đo được khi :**

**A.** Tâm nhĩ dãn **B.** Tâm thất co **C.** Tâm thất dãn **D.** Tâm nhĩ co

**Câu 15 :** **Ở trạng thái nghỉ ngơi thì so với người bình thường, vận động viên có:**

###### A. Nhịp tim chậm hơn và lượng máu được bơm vào mỗi ngăn  tim lớn hơn

**B.** Nhịp tim nhanh hơn và lượng máu được bơm vào mỗi ngăn  tim lớn hơn

**C.** Nhịp tim nhanh hơn và lượng máu được bơm vào mỗi ngăn  tim bé hơn

**D.** Nhịp tim chậm hơn và lượng máu được bơm vào mỗi ngăn  tim bé hơn

**Câu 16: Hoạt động hô hấp có vai trò gì?**

**A.** Dẫn không khí ra và vào phổi.

**B.** Bảo vệ phổi khỏi các tác nhân có hại.

**C.** Thải loại khí cacbonic ra khỏi cơ thể.

**D.** Cung cấp oxi cho tế bào để phân giải các chất hữu cơ tạo năng lượng và loại bỏ khí cacbonic ra khỏi cơ thể

**Câu 17 :**  **Trong quá trình hô hấp, con người sử dụng khí gì và loại thải ra khí gì ?**

**A.** Sử dụng khí nitơ và loại thải khí cacbônic

**B.** Sử dụng khí cacbônic và loại thải khí ôxi

**C.** Sử dụng khí ôxi và loại thải khí cacbônic

**D.** Sử dụng khí ôxi và loại thải khí nitơ

**Câu 18 : Chức năng của đường dẫn khí là gì?**

**A.** Là nơi trao đổi khí giữa cơ thể và môi trường ngoài.

**B.** Là nơi lọc không khí

**C.** Là nơi diễn ra quá trình trao đổi khí oxi giữa tế bào và máu

**D.** Dẫn khí vào và ra, làm ấm không khí đi vào và bảo vệ phổi

**Câu 19 : Qúa trình tiêu hóa bao gồm những hoạt động nào?**

**A.** Ăn và uống, vận chuyển thức ăn trong ống tiêu hóa, tiêu hóa thức ăn, thải phân

**B.** Ăn và uống, vận chuyển thức ăn trong ống tiêu hóa, tiêu hóa thức ăn và hấp thụ các chất dinh dưỡng, thải phân

**C.** Ăn và uống, tiêu hóa thức ăn và hấp thụ các chất dinh dưỡng.

**D.** Ăn và uống, vận chuyển thức ăn trong ống tiêu hóa, tiêu hóa thức ăn và hấp thụ các chất dinh dưỡng.

**Câu 20 :** **Giải thích câu nói: “Chỉ cần ngừng thở 3-5 phút thì máu qua phổi sẽ chẳng có O2 để mà nhận”?**

**A.** Do nồng độ CO2 trong không khí ở phổi hạ quá thấp

**B.** Do nồng độ O2 trong không khí ở phổi hạ quá thấp

**C.** Do nồng độ N2 trong không khí ở phổi hạ quá thấp

**D.** Do nồng độ H2 trong không khí ở phổi hạ quá thấp

**Câu 21 :** **Tuyến tiêu hóa nào ở khoang miệng tiết ra enzim amilaza biến đổi tinh bột thành đường ?**

**A.** Tuyến vị  **B**. Tuyến tụy **C**. Tuyến nước bọt **D** .Tuyến ruột

**Câu 22 : Nhờ đâu mà nhà du hành vũ trụ lại có thể hoạt động bình thường trong môi trường thiếu O2?**

**A.** Nhờ có thiết bị cung cấp O2

**B.** Nhờ có lượng khí O2 có sẵn trong không khí

**C.** Nhờ có thiết bị cung cấp khí CO2

**D.** Nhờ có lượng khí CO2 có sẵn trong không khí

**Câu 23 : Ở người một lần hít vào và 1 lần thở ra được gọi là gì?**

**A.** Sự thở **B.** Cử động hô hấp

**C.** Nhịp hô hấp **D**. Sự thông khí ở phổi

**Câu 24 : Hoạt động hô hấp của người có sự tham gia tích cực của các cơ hô hấp nào?**

**A.** Cơ liên sườn và cơ nhị đầu. **B.** Cơ lưng và cơ liên sườn.

**C.** Cơ ức và cơ hoành. **D .**Cơ liên sườn và cơ hoành.

**Câu 25 : Qúa trình trao đổi khí ở tế bào diễn ra như thế nào?**

**A.** Khí oxi khuếch tán từ không khí vào trong tế bào

**B.** Khí oxi khuếch tán từ máu vào trong tế bào, khí cacbonic khuếch tán từ tế bào vào máu

**C.** Khí cacbonic khuếch tán từ máu vào trong tế bào và khí oxi khuếch tán từ tế bào vào máu

**D.** Khí oxi khuếch tán từ tế bào vào trong các phế nang.

**Câu 26 : Vì sao nói sự sống gắn liền với sự thở ?**

**A.** Mọi hoạt động sống của tế bào và cơ thể đều cần năng lượng

###### B. Khi ngừng thở mọi hoạt động sống sẽ ngừng, cơ thể sẽ chết

**C.** Lấy oxi vào để oxi hóa chất dinh dưỡng giải phóng năng lượng cần cho sự sống

**D.** Thải CO2 và nước sinh ra trong quá trình oxi hóa ở tế bào

**Câu 27 : Các cơ quan thuộc đường dẫn khí là ?**

**A.** Họng, thực quản, thanh quản **B.** Họng , thực quản, phế quản

**B.** Họng, thanh quản, khí quản **D.** Họng, thanh quản, phổi

**Câu 28 : Mỗi chu kì của tim kéo dài trong thời gian bao lâu?**

**A.**0,5( s) **B.** 0,8 (s) **C.** 0,7 ( s) **D.** 0,4 (s).

**Câu 29 :** **Có mấy loại thức ăn sẽ biến đổi hóa học khi qua khoang miệng?**

***Bánh mì, Bột mì, Cơm, Khoai lang sống, Ngô luộc chín, Trứng***

**A.**2 **B.** 3 **C.** 4 **D.** 5

**Câu 30 : Cơ quan nào đóng vai trò chủ yếu trong cử động nuốt ?**

**A.** Họng **B.** Thực quản

**B.** Lưỡi **D.** Thanh quản

**Phần 2. Tự luận**

**Câu 1 :** Nêuthành phần hóa học, tính chất của xương? Vì sao hoạt động một thời gian dài cơ bị mỏi? Nêu biện pháp chống mỏi cơ.

**Câu 2:** Trình bày cơ chế, ý nghĩa của quá trình đông máu và các nguyên tắc truyền máu?Mô tả đường đi của máu và bạch huyết trong cơ thể?

**Câu 3 :** Nêu cấu tạo của tim, mạch máu? Huyết áp là gì? Lực đẩy chủ yếu giúp máu tuần hoàn liên tục theo 1 chiều trong hệ mạch được tạo ra từ đâu? Để có 1 hệ tim mạch khỏe mạnh chúng ta cần làm gì?

**Câu 4 :** Nêu khái niệm hô hấp, các cơ quan trong hệ hô hấp và chức năng của chúng ? Trình bày sự thông khí ở phổi? Quá trình trao đổi khí ở phổi và tế bào diễn ra như thế nào?

**Câu 5:** Kể tên các cơ quan trong ống tiêu hóa và tuyến tiêu hóa? Quá trình tiêu hóa bao gồm các hoạt động nào? Trình bày cấu tạo khoang miệng, các hoạt động biến đổi thức ăn ở khoang miệng ? Sau quá trình tiêu hóa ở khoang miệng, có những loại thức ăn nào có thể được biến đổi và còn những loại chất nào trong thức ăn cần biến đổi tiếp ? Tại sao khi nhai cơm lâu trong miệng ta lại cảm thấy có vị ngọt?

Giải thích câu thành ngữ: Nhai kĩ no lâu”?

 *Long Biên, ngày 27 tháng 11 năm 2022*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  **Người ra đề cương** **Thân Phương Hồng Ngọc** |  **TỔ TRƯỞNG CM****Nguyễn Thị Thanh Thúy** | **KT HIỆU TRƯỞNG****PHÓ HIỆU TRƯỞNG****Cao Thị Phương Anh** |